

Số: 124/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 591/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Trương Ngọc T**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Số 29A, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Số 29A ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Ngọc T và ông Nguyễn Thành Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Ngọc T và ông Nguyễn Thành Đ thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Đ chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị T và anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn chị Trương Ngọc T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trương Ngọc N, sinh ngày 12/10/2005 và Nguyễn Trương Kim N1, sinh ngày 23/3/2007. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000(Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010718 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phải hoàn lại cho chị T số tiền 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Thành Triệu, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Võ Ngọc Cẩm Sơn